| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. Z**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 154/2022/QĐCNTTLH | *Nha Trang, ngày 01 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Ngọc N và anh Trần Đình P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Chị **Nguyễn Ngọc N,** sinh năm 1991; Nơi cư trú: 160/30 đường NK, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

* Anh **Trần Đình P**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: 160/30 đường NK, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Ngọc N và anh Trần Đình P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: chị Nguyễn Ngọc N và anh Trần Đình P có 01 *(Một)* con chung là cháu Trần Nguyễn Minh T, sinh ngày 02/01/2017.

Giao T cho chị Ntrực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh P cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, kể từ tháng 11/2022.

Anh Trần Đình P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình các bên có thể yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* chị Nguyễn Ngọc N và anh Trần Đình P tự thỏa

thuận nên không yêu cầu hòa giải.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Z;
- Chi cục THADS thành phố Z;
- UBND phường VH, TP. Z. (Giấy đăng ký kết hôn số 98/2016);
- Lưu TA

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hạng**